



Thực tiễn phúc lợi xã hội cho người lao động trên thế giới và
gợi mở cho Việt Nam

Kinh tế du lịch (Trường Đại học Cửu Long)



Scan to open on Studeersnel



Thứ Hai, ngày 30 tháng

Thực tiễn phúc lợi xã hội cho người lao động trên thế giới và gợi mở cho Việt Nam

Ngày phát hành: 09/01/2020



THƯ VIỆN ẢNH
ANH.HTML)



1. Nhận thức về Phúc lợi xã hội

Cùng với an sinh xã hội (ASXH), phúc lợi xã hội (PLXH) là những chính sách đậm chất nhân văn nhất trong bất cứ quốc gia nào với các chế độ chính trị khác nhau. **Trong bối cảnh**
khóa XIII
Điều này cũng
(vị trí/tác/phát-bi
LÝ LUẬT TWE
nhập bách
sách
và các dịch vụ nhằm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của các nhóm xã hội khác nhau về kinh tế, văn hoá, giáo dục và chăm sóc sức khoẻ... Theo chúng tôi, các chính sách
và giải pháp PLXH tập trung vào nhóm người yếu thế, nhóm người thiệt thòi trong xã hội nhiều hơn nhằm hướng tới sự công bằng xã hội. Theo tu**diễn Bách khoa Việt Nam**^[1]
(file:///C:/Users/ntthu/Dropbox/B%C3%A0i%20s%E1%BB%91%201+2_%202020/TH%E1%BB%B0C%20T%E1%BB%84N%20PH%C3%9AC%20L%E1%BB%A2%20Y%C3%
PLXH là một bộ phận thu nhập quốc dân được sử dụng nhằm thỏa mãn những nhu cầu vật chất và tinh thần của các thành viên trong xã hội, chủ yếu đượ
chu nhập theo lao động, phân phối lại.

Dưới góc độ kinh tế học phúc lợi, PLXH là những biện pháp của nhà nước và xã hội nhằm khắc phục những "thất bại", khuyết điểm của thị trường. Bằng cách giảm thiểu sự bất công bằng trong xã hội, đảm bảo cho các thành viên trong xã hội đều có thể thu hưởng những cái "chung" của xã hội. Trên bình diện mặt nền kinh tế phải làm cho cái "bánh" của xã hội to ra; mặt khác phải "chia" cái "bánh" đó "hợp lý". Như vậy, có thể thấy giữa ASXH và PLXH đã có sự khác biệt. Mục tiêu của ASXH là góp phần đảm bảo thu nhập thì mục tiêu của PLXH là giảm bớt sự bất công bằng xã hội. Tuy nhiên, giữa ASXH và PLXH có cùng một điểm là một xã hội hưng thịnh và hạnh phúc cho mọi người (A. Smith).

Trong kinh tế học phúc lợi, một vấn đề thường được đưa ra bàn luận trong PLXH là mối quan hệ giữa hiệu quả và công bằng. Liệu có thể đánh đổi, "hy sinh xã hội..." để có đạt được công bằng xã hội hay không? hoặc đánh đổi thì ở giới hạn nào thì có lợi nhất, vừa đạt được hiệu quả, vừa đảm bảo được công bằng. Kinh tế thị trường, với việc tối đa hóa lợi nhuận, các doanh nghiệp phải tính đến hiệu quả kinh tế với việc giảm thiểu các chi phí, trong đó có các chi phí cho Chính phủ muốn xã hội ổn định, phải có các giải pháp, chính sách để giảm bớt sự bất công trong xã hội. Hai mục tiêu này thường như là mâu thuẫn khó dung hòa. Trên thực tế, kinh tế học phúc lợi đã chỉ ra rằng xã hội sẽ phát triển bền vững nếu như dung hoà được hiệu quả và công bằng. Đây cũng chính là một trong những lý thuyết Pareto trong kinh tế học phúc lợi. Lý thuyết này chỉ ra rằng, đa số các chính sách đều có thể dẫn tới việc một số đông người được lợi trong khi một số ít bị thiệt thòi. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để thay đổi chính sách nhiều người được lợi, nhưng không làm cho ai bị thiệt (như hiện nay với định hướng là "không ai bị thiệt thòi sau"). Nói một cách khác, phúc lợi xã hội là làm cho cả xã hội được lợi, nếu như mọi cá nhân trong xã hội được lợi (hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp). Ví dụ, như việc Nhà nước cho xây dựng một công viên, hoặc một vườn trẻ tại khu dân cư hoặc một khu công nghiệp. Khi đó lợi ích của tất cả mọi người là như nhau, người dân và người lao động trong khu dân cư, trong khu công nghiệp đều được hưởng tiện ích như nhau. Một ví dụ khác, khi xây dựng các bệnh viện, người ta không quan tâm ai sẽ là người bị bệnh ở đây dù họ là người giàu hay người nghèo, mà chỉ quan tâm có thể chữa được những nhóm bệnh nào đối với mỗi loại bệnh viện. Khi đó mọi người có thể đến bệnh viện đều được cung cấp các dịch vụ y tế, đều được chăm sóc sức khoẻ như nhau. Tuy nhiên, đó là về mặt chính sách PLXH, còn sự lựa chọn của cá nhân hay cá nhân lại phụ thuộc vào điều kiện cụ thể của họ mà trong kinh tế học phúc lợi xã hội, gọi là những "mức độ quan tâm" khác nhau. Chẳng hạn, đối với những người có thu nhập thấp, vấn đề quan tâm của họ là làm sao có được việc làm, có thu nhập thỏa đáng, có được các điều kiện sinh sống để đảm bảo tái sản xuất sức lao động. Trong kinh tế học phúc lợi xã hội chỉ ra rằng, trong PLXH vai trò của Chính phủ là rất lớn và chỉ có Chính phủ mới có thể điều chỉnh được những khuyết điểm của nó. Quay trở lại với ví dụ xây dựng công viên, vườn trẻ trên. Nếu chỉ vì lợi nhuận, chưa chắc đã có doanh nghiệp nào bỏ kinh phí ra đầu tư. Nhưng vì lợi ích của xã hội, Chính phủ phải tổ chức xây dựng (bằng nguồn vốn nhà nước).

Đối với các nhà hoạch định chính sách PLXH là làm sao tiếp cận đến sự cân bằng hai yếu tố hiệu quả và công bằng, cái gì có thể đánh đổi được và cái gì là không được đánh đổi? (ví-hay-tin.html) đạt được cả hai yếu tố này. Như vậy, về bản chất, PLXH không phải là sự cho không mà đó là chính sách và các giải pháp của Chính phủ, với nguồn lực còn hạn chế, phải đảm bảo đem lại lợi ích cho số đông, nhưng không vì thế mà làm tổn hại đến lợi ích của số ít; đồng thời phải tiêm cận được hai yếu tố hiệu quả và công bằng.

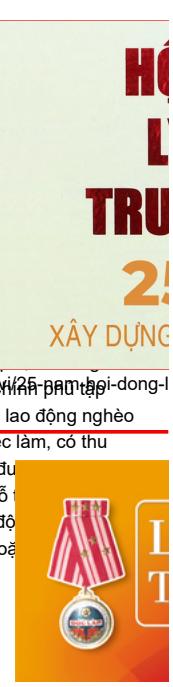


GIỚI THIỆU

**THƯ VIỆN ANH
ANH.HTML)**

**Phát biểu của
Trưởng ban mạc
Xin!**

(/viet-tin/phat-bie
trong-bo-mac-xin)

**VIDEO (/VIDE**

2. Thực tiễn về phúc lợi xã hội đối với người lao động của các nước

Như đã biết, từ cách tiếp cận lý thuyết, giữa an sinh xã hội (ASXH) và phúc lợi xã hội (PLXH) có những khác biệt, mặc dù cùng hướng tới mục tiêu chung là xã hội hưng thịnh và hạnh phúc cho mọi người. Nếu như trong các chương trình ASXH mục đích chính là phân phối lại thu nhập giữa các nhóm dân cư và phân nhập giữa các giai đoạn trong cuộc đời của một con người, thì các chương trình PLXH là sự phối hợp giữa phân phối lại và sự chuyển giao thu nhập và trong hợp, là hiện vật. Trong ASXH, sự phân phối lại thu nhập có thể được thực hiện thông qua thuế (người dân đóng thuế và Chính phủ thực hiện các chương trình thông qua cơ chế đóng góp (chẳng hạn chương trình bảo hiểm xã hội) hoặc thông qua cơ chế chia sẻ, tự quản (chẳng hạn các chương trình trợ giúp xã hội)... trong PLXH, cơ chế phân phối và chuyển giao có tính chất chủ đạo và thường được thực hiện bởi Chính phủ, thông qua thuế.

Như đã nêu trên, chính sách PLXH là chính sách hướng tới đến sự cân bằng giữa hai yếu tố hiệu quả và công bằng trong khi tổng nguồn lực của xã hội thực hiện. Chính phủ các nước khi xây dựng chính sách PLXH phải đảm bảo đem lại lợi ích cho số đông, nhưng không phải vì thế mà làm tổn hại đến lợi ích của số ít. Mục tiêu là phát triển, xã hội ổn định, Chính phủ phải có các chính sách nhằm đảm bảo những nhu cầu tối thiểu cho người dân (không bị đói nghèo, được chữa bệnh, được nhà ở và những dịch vụ xã hội cơ bản khác). Đồng thời phải có chính sách khuyến khích người dân làm giàu, để xã hội ngày càng có nhiều người giàu, kinh tế tăng trưởng. Điều này cho thấy, mục tiêu của chính sách PLXH là một mặt, khuyến khích mọi người làm giàu để tạo ra cái "bánh" ngày càng to (mục tiêu tăng trưởng); mặt khác cái "bánh" này như thế nào để người dân, trong đó có công nhân lao động có thể có được "miếng bánh" to hơn, nhưng "miếng bánh" của người giàu không vì thế mà nhỏ đi (mục tiêu bình đẳng, công bằng). Tuy nhiên, cho đến nay thực tế vẫn có những vấn đề đang gây nhiều tranh cãi, đó là "chiếc bánh" to như thế nào là vừa (tăng trưởng bao nhiêu đâu) và chia chiếc bánh thế nào (bình đẳng như thế nào)? Liệu có thể hy sinh tăng trưởng để đổi lấy sự công bằng hay không? Và ngược lại, liệu có thể chấp nhận bao công bằng, bất bình đẳng để có sự tăng trưởng?. Liệu có thể chấp thuận sự giảm sút phúc lợi của một nhóm đến mức nào đó để đổi lấy sự gia tăng phúc lợi của nhóm khác không?...Đây là những vấn đề của nền kinh tế thế giới, nhất là đối với các nước đang phát triển. Đối với các nước này, tăng trưởng kinh tế là rất cần thiết, nhưng tăng trưởng kinh tế không giải quyết được vấn đề bất công, bất bình đẳng xã hội. Có thể khẳng định rằng tăng trưởng kinh tế là cần thiết nhưng tăng trưởng không đồng nghĩa với "phát triển". Tăng trưởng kinh tế là điều kiện cần nhưng chưa thể là điều kiện đủ cho sự phát triển, nếu không gắn với thực hiện công bằng xã hội.

Chính sách phúc lợi xã hội của các quốc gia chính là điều kiện cần để cùng với tăng trưởng, tạo ra sự phát triển. Trong chính sách PLXH có hai loại chương trình phúc lợi chủ yếu. Loại thứ nhất là trợ cấp dưới dạng tiền mặt cho đối tượng thụ hưởng được trực tiếp sử dụng cá nhân. Chương trình phúc lợi thông qua trợ cấp tiền mặt được thực hiện cho những đối tượng/nhóm đối tượng khác nhau và có sự khác biệt giữa các đối tượng. Ở Hoa Kỳ, chương trình trợ cấp tiền mặt gồm có trợ giúp gia đình có đồng con phải nuôi (trợ cấp toàn phần hoặc bán phần) và hỗ trợ thu nhập. Tuy nhiên, không phải là trợ cấp tiền mặt, mà là trợ cấp tiền mặt cho các gia đình đồng con nhưng thu nhập thấp hoặc không có thu nhập có một ngân quỹ gia đình đảm bảo những chăm sóc tối thiểu cho các thành viên (như chương trình hỗ trợ thu nhập nhằm đảm bảo chăm sóc cho người cao tuổi và người tàn tật có thu nhập thấp (đây là loại trợ cấp hỗ trợ thêm cho các trợ cấp tiền mặt, không phải là trợ cấp bảo trợ xã hội). Các chương trình này là những chương trình xã hội do Chính phủ tổ chức thực hiện và thông qua ngân sách Liên bang.

Loại chương trình thứ hai là những trợ cấp cho những mục đích đặc biệt, như các trợ giúp về chăm sóc y tế, nhằm đảm bảo các dịch vụ chăm sóc y tế miễn phí cho những nhóm dân cư có thu nhập thấp, hoặc trợ giúp về nhà ở cho người dân không có nhà ở; những vật dụng cần thiết cho những đối tượng đặc biệt (như người tàn tật...)... Những loại trợ cấp này được gọi là trợ cấp hiện vật. Trong chương trình này, nhà nước đảm bảo cung cấp các hàng hoá, vật dụng cần thiết cho đối tượng cụ thể. Trong nhiều trường hợp, Nhà nước có thể trả tiền cho các nhà cung cấp tư nhân để họ cung cấp cho các đối tượng thụ hưởng (ở rất nhiều nước, nhà nước cũng được phép thực hiện các dịch vụ công). Những chương trình PLXH này được xây dựng nhằm phân phối lại một phần thu nhập cho những người có thu nhập thấp, thông qua cung cấp hiện vật, để không làm tăng chi phí gia đình của các nhóm đối tượng này. Hiện nay, nhiều người cho rằng, xét về khía cạnh hiệu quả, PLXH thông qua phân phối bằng hiện vật nhiều khi không hiệu quả bằng phân phối bằng tiền mặt. Ví dụ, để đảm bảo cho người lao động nghèo có nhà ở, Chính phủ đã đầu tư trung vào việc xây nhà cho những người không có nhà hoặc nhà ở không đảm bảo các điều kiện sinh sống tối thiểu. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều khi người lao động nghèo cảm thấy nhà ở chưa phải là thiết yếu nhất đối với cuộc sống hiện tại của họ mà là công ăn việc làm của các thành viên trong gia đình. Đảm bảo công ăn việc làm, có thu nhập ổn định mới là cái mà người lao động cần nhất. Khi đó họ cần tiền để được tham gia các khoá đào tạo để nâng cao kỹ năng nghề, từ đó có cơ hội tìm được công việc có thu nhập tốt hơn, hơn là có căn nhà tiện nghi hơn. Khi có tiền họ có thể thuê nhà (theo các chương trình nhà ở xã hội). Vì thế họ cho rằng được cấp hoặc hỗ trợ bằng hiện vật không hiệu quả bằng việc trợ cấp tiền để họ được đào tạo nghề nghiệp, có được việc làm ổn định. Mặt khác, chưa kể khi Chính phủ xây nhà cho người lao động, nhưng chưa chắc người lao động đã được ở trong những ngôi nhà đó (họ có thể bán đi để có tiền chi phí cho những nhu cầu thiết yếu hơn, cấp thiết hơn hoặc người mượn danh người lao động nghèo để có thêm nhà ở...và vì thế mục tiêu của Chính phủ không đạt được).



THƯ VIỆN ẢNH
ANH.HTML)



Tại châu Âu, CHLB Đức là một trong những quốc gia có hệ thống phúc lợi xã hội toàn diện nhất. Giống như các quốc gia phát triển khác, Đức dành một khoản lớn cho phúc lợi xã hội. Khoảng 849 tỷ Euro được chi cho phúc lợi trong năm 2014, tương đương với 29% tổng sản phẩm quốc nội của Đức. Đặc biệt đối với nghiệp hoặc không thể đảm bảo đủ sinh kế thông qua thu nhập hoặc tài sản, Chính phủ Đức có 3 loại hỗ trợ: (i) Trợ cấp thất nghiệp được cung cấp trong một gian nhất định; (ii) Trợ cấp thất nghiệp II được hỗ trợ khi mà người dân trong độ tuổi lao động đang tìm kiếm việc làm; (iii) Hỗ trợ thu nhập được cấp cho những có khả năng lao động nhưng sống với người có khả năng lao động. Trợ cấp thất nghiệp II có thể được cung cấp cho những người có việc làm nhưng không thể sinh kế bằng thu nhập. Đối với việc hỗ trợ thu nhập, những người không có khả năng làm việc đang sống với ít nhất một người có khả năng làm việc sẽ được cấp tương tự như trợ cấp thất nghiệp II.



cấp phân loại trong các chương trình PLXH trong nhiều trường hợp đạt được hiệu quả, nhưng lại không đảm bảo sự công bằng. Quan điểm này cho rằng Chính phủ có sự phân biệt giữa các nhóm đối tượng. Khi họ đã nghèo như nhau thì phải được hưởng mức trợ cấp như nhau, bất kể hoàn cảnh của họ. Nghĩa là không định rõ các nhóm đối tượng được ưu tiên hơn. Đây chính là các vấn đề của Chính phủ trong thực hiện mục tiêu các chương trình phúc lợi xã hội.



THƯ VIỆN ẢNH
ANH.HTML)



3. Đôi điều gợi ý cho Việt nam

Một chính sách, một chương PLXH chỉ có thể có hiệu quả, như đã nêu trên, ai cũng có thể được hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau. Qua kinh nghiệm của các bảo PLXH bền vững cho người lao động, cần phải thực hiện bằng cả "hai chân", đó là "chân nhà nước" và "chân doanh nghiệp".

Đối với nhà nước, chương trình PLXH bao gồm các chương trình chung hướng tới cho mọi người dân và các chương trình chuyên biệt, hướng tới những nhóm đặc thù, nhưng đều hướng tới đảm bảo sự công bằng cho mọi người. Tuy nhiên, nhà nước chỉ là người định hình chính sách, nhưng chuyển giao cho các đối tác thực hiện, như chương trình nhà ở xã hội cho công nhân, xây dựng các khu công viên, vườn trẻ, để đảm bảo an ninh và an sinh cho người lao động, để họ vui chơi, vui đùa, vừa có điều kiện để tái tạo sức lao động. Điều này gắn với vấn đề quy hoạch đô thị và quy hoạch các khu công nghiệp. Không nên định hướng tăng trưởng trước (phát triển KCN) rồi mới giải quyết công bằng xã hội (xây nhà trọ, trường học, bệnh viện, công viên,...) mà phải được thực hiện ngay từ khâu lập quy hoạch, hiện quy hoạch. Ngoài ra, cần rà soát lại các chương trình PLXH đang được thực hiện, chẳng hạn chương trình y tế cho người nghèo (trong đó có lao động nông nghiệp, BHYT), để hiệu quả hơn, tránh sự lạm dụng đang có xu hướng gia tăng hiện nay.

Đối với các doanh nghiệp, bên cạnh các PLXH bắt buộc, cần gia tăng các loại PLXH tự nguyện dựa trên cơ sở trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tạo thêm động lực cho doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động xã hội.

- Tạo môi trường làm việc (trong bối cảnh 4.0). Các doanh nghiệp nên thực hiện chế độ làm việc linh hoạt, làm việc từ xa, trên cơ sở hiệu quả công việc, chất lượng đầu ra của công việc.

-Chương trình chăm sóc sức khỏe của doanh nghiệp. Song song với các chương trình BHYT của Chính phủ, các doanh nghiệp cần tăng cường các hoạt động khoe cho người lao động thông qua các chương trình BHYT bổ sung, khám sức khỏe định kỳ, các hoạt động thể chất để nâng cao sức khỏe cho người lao động.

- Cải thiện các bữa ăn công nghiệp. Đây là điều rất quan trọng, bên cạnh thời giờ nghỉ ngơi, đảm bảo cho người lao động tái tạo sức lao động trong ngày là công nghiệp không chỉ đủ chất dinh dưỡng mà còn phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tạo điều kiện cho người lao động gia tăng các hoạt động cộng đồng, hoạt động giao lưu. Các hoạt động nên đi vào thực chất, tránh hiện tượng phong trà thực.

PGS
T-1000000

[1]

(file:///C:/Users/ntthu/Dropbox/B%C3%A0i%20s%E1%BB%91
Từ điển bách khoa Việt nam (2003). NXB Từ điển bách khoa.

Tin Liên quan



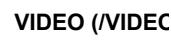
Đối mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Trung ương
(/vi/nghien-cuu---trao-doi/doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-quoc-hoi-va-hoi-dong-nhan-dan-theo-tinh-than-nghi-quyet-trung-uong-6-kho)

7/1/2020



Chăm lo chè đỗ phúc lợi xã hội cho công nhân các khu công nghiệp, khu chè xuất- Góc nhìn từ Công đoàn Khu kinh tế Hải Phòng
[/vi/nghien-cuu---trao-doi/cham-lo-che-do-phuc-loi-xa-hoi-cho-cong-nhan-cac-khu-cong-nghiep-khu-che-xuat--goc-nhin-tu-cong-doan-khu-kinh-te-hai-phong.html](http://vi/nghien-cuu---trao-doi/cham-lo-che-do-phuc-loi-xa-hoi-cho-cong-nhan-cac-khu-cong-nghiep-khu-che-xuat--goc-nhin-tu-cong-doan-khu-kinh-te-hai-phong.html)

3





Xây dựng hệ thống phúc lợi xã hội bền vững - kinh nghiệm quốc tế và khả năng áp dụng ở Việt Nam
[\(vi/nghien-cuu---trao-doi/xay-dung-he-thong-phuc-loi-xa-hoi-ben-vung---kinh-nghiem-quoc-te-va-kha-nang-ap-dung-o-viet-nam.html\)](https://vi/nghien-cuu---trao-doi/xay-dung-he-thong-phuc-loi-xa-hoi-ben-vung---kinh-nghiem-quoc-te-va-kha-nang-ap-dung-o-viet-nam.html)

TIN TỨC NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH - ĐỀ TÀI THÔNG TIN LÝ LUẬN - THỰC TIỄN THƯ VIỆN LIÊN HỆ

3/1/2020



Thành tựu đối ngoại 2019: Bản lĩnh và tinh thần Việt Nam
[\(vi/nghien-cuu---trao-doi/thanh-tuu-doi-ngoai-2019-ban-linh-va-tinh-than-viet-nam.html\)](https://vi/nghien-cuu---trao-doi/thanh-tuu-doi-ngoai-2019-ban-linh-va-tinh-than-viet-nam.html)

10/30/2023



Khái niệm hệ thống chính trị, mô hình tổ chức hệ thống chính trị; những yếu tố tác động và quy định mô hình tổ chức chính trị
[\(vi/nghien-cuu---trao-doi/khai-niem-he-thong-chinh-tri-mo-hinh-to-chuc-he-thong-chinh-tri;-nhung-yeu-to-tac-dong-va-quy-dinh-mo-hinh-to-chuc-chinh-tri.html\)](https://vi/nghien-cuu---trao-doi/khai-niem-he-thong-chinh-tri-mo-hinh-to-chuc-he-thong-chinh-tri;-nhung-yeu-to-tac-dong-va-quy-dinh-mo-hinh-to-chuc-chinh-tri.html)

10/30/2023



Đảm bảo phúc lợi xã hội và tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam
[\(vi/nghien-cuu---trao-doi/dam-bao-phuc-loi-xa-hoi-va-tang-truong-kinh-te-o-viet-nam.html\)](https://vi/nghien-cuu---trao-doi/dam-bao-phuc-loi-xa-hoi-va-tang-truong-kinh-te-o-viet-nam.html)

10/30/2023

Góp ý về nội dung bài viết

Ý kiến của bạn

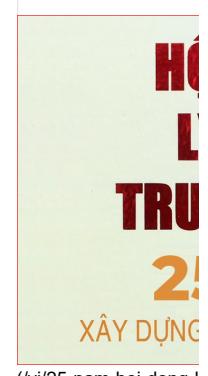
Vui lòng nhập nội dung góp ý (Tối đa 1000 ký tự)

**THƯ VIỆN ANH
ANH.HTML)**



**Phát biểu của
Trọng bê mạc
khóa XIII**

[\(vi/tin-tuc/phat-bieu-trong-be-mac-khoa-xiii.html\)](https://vi/tin-tuc/phat-bieu-trong-be-mac-khoa-xiii.html)



[\(vi/25-nam-hoi-dong-l.html\)](https://vi/25-nam-hoi-dong-l.html)



[\(vi/ban-tin.html\)](https://vi/ban-tin.html)

VIDEO (/VIDEC

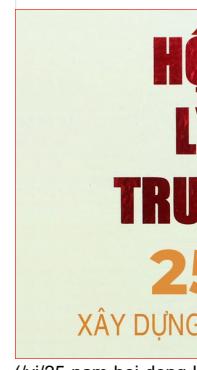


THƯ VIỆN ẢNH ANH.HTML)



Phát biểu của Trọng bế mạc khóa XIII

(/vi/tin-tuc/phat-bie...
trong-bo-mac-hoi-x...)



(/vi/25-nam-hoi-dong-l...)



(/vi/ban-tin.html)

VIDEO (/VIDE



THƯ VIỆN ANH ANH.HTML)



(/vi/thu-vien-anh/ky-trung-uong-3390.h

LIÊN KẾT WEBSITE

HỘI ĐỒNG LÝ LUẬN TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ: Số 57 Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 08045600 (tel:08045600) | Fax: 08045240 | Email: banbientap@hdll.vn (mailto:banbientap@hdll.vn)

Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng Số 207/GP-TTDT, ngày 07/08/2018

© Copyright 2018 Bản quyền thuộc về Trang thông tin hội đồng lý luận Trung ương (/)
Ghi rõ nguồn "www.hdll.vn" khi phát hành lại thông tin từ các nguồn này
Thiết kế website (<http://bicweb.vn>) bởi BICWeb.vn™ (<http://bicweb.vn>)